

Tam Hưng, ngày 25 tháng 5 năm 2024

Số: /BCTK-TH

## **BÁO CÁO**

### **TỔNG KẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024**

### **TRƯỜNG TIỂU HỌC TAM HƯNG**

#### **Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Oai**

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường; trường tiểu học Tam Hưng Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 với những nội dung sau:

#### **A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG:**

##### **I/ Thực hiện kế hoạch giáo dục và kế hoạch thời gian năm học.**

##### **1. Thực hiện kế hoạch giáo dục:**

Nhà trường đã đảm bảo thực hiện kế hoạch giáo dục theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) bảo đảm chất lượng, hiệu quả với trọng tâm là lớp 1, 2, 3, 4 và Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đối với lớp 5. Nội dung hoạt động trải nghiệm, giáo dục ngoài giờ lên lớp được lãnh đạo nhà trường chú trọng: Chào mừng năm học mới, múa hát tập thể, tổ chức “Vui hội trăng rằm”; “Ngày hội giao lưu học sinh tiểu học”, ... cho HS toàn trường vào các ngày lễ và các buổi sinh hoạt theo chủ đề, xây dựng tiêu phẩm phòng chống dịch sốt xuất huyết, Hội thi liên hoan chiến sĩ nhỏ Điện Biên,... phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường; Ngoài ra nhà trường còn chú trọng các hoạt động thực hành phù hợp với tâm lý lứa tuổi học sinh, truyền thống văn hóa, điều kiện về đội ngũ giáo viên và thiết bị dạy học của nhà trường. Tổ chức cho học sinh đến thăm quan các di tích lịch sử văn hóa tại địa phương thông qua các buổi ngoại khóa.

Tổng số lớp học 2 buổi/ngày là: 29. Tổng số học sinh đầu năm là: 1043 cuối năm: 1045 em (02 HS chuyển đến). Nhà trường đã tổ chức dạy tiếng Anh cho các lớp 1, 2, 3, 4, 5; thực hiện đúng theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về tổ chức dạy 2 buổi/ngày. Chất lượng học tập và rèn luyện của HS có nhiều tiến bộ,

giáo viên đã tạo mọi điều kiện để học sinh hoàn thành bài học ngay tại lớp học, không giao bài tập làm thêm ở nhà cho HS.

## 2. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:

Nhà trường đã thực hiện đúng theo Quyết định số 4354/QĐ- UBND ngày 31/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Trong HK1, nhà trường đã sắp xếp, chỉ đạo giáo viên tổ chức dạy-học đúng chương trình và kết thúc chương trình vào ngày 11/01/2024; tổ chức linh hoạt các hoạt động dạy – học đúng kế hoạch, thời gian năm học 2023-2024 theo quy định để bảo đảm chương trình kiểm tra cuối kì 2; kết thúc chương trình học kì 2 vào thứ sáu ngày 24/5/2024.

## **II/ Thực hiện chương trình, sách giáo khoa và thiết bị dạy học.**

### *1. Chương trình*

100% giáo viên thực hiện đúng chương trình năm học do BGD&ĐT ban hành. Thời khóa biểu phân công khoa học, ổn định và phù hợp với việc dạy học phù hợp tâm sinh lý của học sinh từng khối lớp học; Đảm bảo đúng số tiết quy định của BGD&ĐT ban hành;

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc chương trình, thời khóa biểu; BGH đã chỉ đạo cho GV thực hiện dạy học đúng phân phối chương trình, đúng chuẩn kiến thức, kĩ năng theo chỉ đạo của Bộ và Sở GD&ĐT. Đến cuối học kì II không có giáo viên nào bị chậm hoặc thực hiện sai chương trình. Về chương trình môn tự chọn tiếng Anh cho học sinh lớp 5, thời lượng 2 tiết/tuần theo quy định của Bộ GD&ĐT. GV đã hoàn thành đúng tiến độ thời gian và đã tổ chức kiểm tra kiến thức môn tự chọn nghiêm túc, đạt chất lượng cao.

### *2. Sách giáo khoa*

Từ đầu năm nhà trường đã kiểm tra toàn bộ sách giáo khoa trong học sinh và kịp thời có biện pháp cho mượn sách giáo khoa đối với những em có hoàn cảnh khó khăn nên có 100% học sinh đủ sách giáo khoa để học. Ngoài ra, nhà trường tự đầu tư mua đầy đủ SGK, SGV, STK và các tài liệu, đồ dùng dạy học trực tuyến cho GV giảng dạy như: camera, bảng phụ, bảng học nhóm, sách tham khảo bồi dưỡng học sinh năng khiếu... Nhà trường đã chỉ đạo cho GV dạy tiếng Anh giảng dạy theo bộ sách Tiếng Anh do nhà xuất bản GD Việt Nam phát hành. Ngoài ra nhà trường còn mua sắm thêm một số sách Tiếng Anh, sách bồi dưỡng năng khiếu ... Các nguồn sách cung cấp của Phòng GD-ĐT được chuyển kịp thời về thư viện nhà trường và đã giới thiệu cho mọi người sử dụng.

Nhà trường đã đầu tư kinh phí mua bổ sung nguồn sách cho thư viện để củng cố và duy trì tốt các hoạt động của thư viện đạt Mức 2 theo Thông tư 16/2022/TT-BGD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông ngày 22 tháng 11 năm 2022. Cán bộ thư viện đã tổ chức tốt phong trào giới thiệu sách theo chủ đề theo hình thức trực tuyến- trực tiếp, thường xuyên mở cửa để phục vụ bạn đọc khi điều kiện cho phép; nâng cao chất lượng phục vụ bạn đọc.

### 3. Thiết bị dạy học

Nhà trường đã tổ chức kiểm tra thực trạng thiết bị ngay đầu năm học có kế hoạch mua sắm, bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo đạt mức qui định của Bộ GD&ĐT; bố trí tủ đồ dùng dạy học ở các lớp học tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên sử dụng trong quá trình dạy học; Giáo viên hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học hiện có đáp ứng yêu cầu phương pháp dạy học; sử dụng phần mềm dạy học, thiết bị dạy học điện tử đáp ứng yêu cầu của nội dung chương trình, sách giáo khoa và đổi mới phương pháp dạy học. Nhà trường đã tổ chức tập huấn ứng dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học cho giáo viên để áp dụng trong quá trình dạy học của bản thân thiết thực, hiệu quả.

### III/ Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

*Chỉ đạo cán bộ giáo viên thực hiện đánh giá nhận xét học sinh lớp 5 theo đúng quy định của Thông tư 22 sửa đổi bổ sung một số điều quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư 27/2020-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định đánh giá học sinh tiểu học đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4.*

#### 1/ **Đánh giá quá trình học tập của học sinh cuối năm** (Phụ lục đính kèm).

a/ Môn tiếng Việt, Toán:

b, Môn khoa, lịch sử và địa lý

c, Môn tin học và Tiếng Anh

d, Các môn đánh giá bằng nhận xét.

#### 2/ **Đánh giá định kì về năng lực của học sinh cuối kì II.**(Phụ lục đính kèm)

#### 3/ **Đánh giá định kì về phẩm chất của học sinh cuối kì II.**(Phụ lục đính

kèm)

\* Nhìn chung: Chất lượng đại trà, học sinh đạt Hoàn thành tốt các môn học đều tăng.

#### Kết quả học sinh tiểu học phát âm và viết đúng (sai) hai phụ âm đầu l/n

Khối	Lớp	TSHS	HS đọc đúng		HS đọc sai		HS viết đúng		HS viết sai	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	6	219	184	84	35	16	204	93.2	15	6.8
2	5	171	128	74.9	43	25.1	135	79	36	21
3	6	224	195	87	29	13	201	89.7	23	10.3

4	6	204	187	91.6	17	8.4	184	90.2	20	8.8
5	6	226	208	92	18	8	217	96	9	4
<b>Cộng</b>	<b>29</b>	<b>1044</b>	<b>902</b>	<b>86.4</b>	<b>142</b>	<b>13.6</b>	<b>941</b>	<b>90.1</b>	<b>103</b>	<b>9.9</b>

BGH đã chỉ đạo, giáo viên thực hiện chuyên đề luyện phát âm và viết đúng l-n đạt hiệu quả thể hiện rất rõ ở kết quả so sánh trên.

#### 4. Kết quả số học sinh, số lớp đạt các danh hiệu trong năm học:

Đạt danh hiệu	Khối										Tổng cộng	
	Khối 1		Khối 2		Khối 3		Khối 4		Khối 5		SL	%
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
HS đạt giải cuộc thi Vioedu cấp trường	108	49.3	114	66.7	150	67	105	51.5	61	30	538	51.5
HS đạt giải cuộc thi Vioedu cấp huyện	46	21	42	24.6	54	24.1	40	19.6	35	15.5	217	20.8
HS đạt giải cuộc thi Vioedu cấp TP	0	0	1	0.6	1	0.4	0	0	0	0	2	0.2
HS đạt giải cuộc thi sân chơi Kỹ năng sống cấp trường.	18	8.2	19	11.1	34	15.2	38	18.6	54	23.9	163	15.6
HS đạt giải cuộc thi sân chơi Kỹ năng sống cấp huyện	9	4.1	10	5.8	17	7.6	19	9.3	27	11.9	82	7.8
HS đạt giải cuộc thi sân chơi Kỹ năng sống cấp TP	8	3.6	4	2.3	8	3.6	10	4.9	13	5.8	43	4.1
HS đạt giải cuộc thi sân chơi Kỹ năng sống cấp QG	4	1.8	2	1.2	3	3.6	3	1.8	3	1.3	15	1.4
HS đạt giải cuộc thi Olympic tiếng Anh cấp huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	5	2.2	5	0.8
HS đạt giải cuộc thi Violympic cấp huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	20	8.5	20	1.9
HS đạt giải cuộc thi Violympic cấp huyện	0	0	0	0	0	0	0	0	12	5.3	12	1.1
HS đạt giải cuộc thi Violympic cấp TP	0	0	0	0	0	0	0	0	4	1.8	4	0.4
HS đạt giải viết chữ đẹp cấp QG	0	0	0	0	1	0.4					1	0.1
HS đạt giải viết chữ đẹp cấp huyện	12	5.5	8	4.7	12	5.3					32	5.2

HS đạt giải cuộc thi Rung chuông vàng lớp 4, 5 cấp huyện							10	4,8	10	4.4	20	<b>4.6</b>
HS đạt giải TDTT cấp huyện	0	0	1	0.6	0	0	0	0	2	0.8	3	<b>0.3</b>
HS đạt giải TDTT cấp TP	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0.4	1	<b>0.1</b>
Đạt danh hiệu HS hoàn thành XS các nội dung học tập và rèn luyện/Xuất sắc.	0	0	0	0	0	0	0	0	1	0.4	1	<b>0.1</b>
Đạt danh hiệu HS có thành tích Vượt trội/Tiêu biểu hay tiến bộ vượt bậc về môn học.	114	52	93	54.4	98	43.8	79	38.7	92	40.7	476	<b>45.6</b>
	6	2.7	20	11.7	28	12.5	29	14.2	90	39.8	173	<b>16.6</b>

Đánh giá chất lượng học tập của học sinh:

\* *Ưu điểm* :

- Hầu hết học sinh chăm chỉ học tập, hoàn thành chương trình lớp học và chương trình tiểu học đạt 99,3%. Giáo viên luôn tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nhất là ứng dụng CNTT vào dạy học tăng thêm hứng thú học tập cho học sinh.

- BGH thực hiện quản lý và chỉ đạo kịp thời, quan tâm đến công tác phụ đạo và bồi dưỡng học sinh để nâng cao chất lượng đại trà và mũi nhọn.

\* *Tồn tại*: Vẫn còn 07 HS chưa hoàn thành chương trình lớp học.

\* *Nhìn chung* chất lượng giáo dục năm học 2023-2024 so với năm học 2022-2023 ổn định.

#### **IV. Công tác phổ cập và số lượng: (nêu theo 3 tiêu chí)**

- Huy động 100% số học sinh trong độ tuổi ra lớp.

- Số lượng trẻ độ tuổi 11 hoàn thành chương trình tiểu học là 214 đạt tỉ lệ: 95 %

- Số lượng trẻ độ trên tuổi 11 hoàn thành chương trình tiểu học là 12 đạt tỉ lệ: 5%.

- *Đội ngũ GV*: Tổng số GV biên chế: 37 (ĐH= 29 ; CĐ=7 ; TC =1). Tỉ lệ GV/ lớp = 1.27

- *Cơ sở vật chất*:

+ Tổng số phòng học: 29 (Các phòng học đúng quy cách)

+ Bàn ghế: 600 bộ đúng quy cách ( 2 HS/ bàn)

+ Tổng số học sinh: 1045

- + Bình quân học sinh trên lớp: 36
- + Phòng bộ môn: 9
- + Có khu vệ sinh, nhà để xe cho giáo viên và học sinh toàn trường.
- + Khuôn viên, cổng trường, tường rào: Có cổng trường, tường rào.
- Thư viện, thiết bị:

Có các loại SGK, sách nghiệp vụ, sách tham khảo 6718 bản với 2132 đầu sách thư viện phục vụ cho giảng dạy. Nhà trường có phòng thiết bị dạy học.

- Những đánh giá chung về công tác phổ cập:

- + Ưu điểm: Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học, 100% số HS được học 2 buổi/ngày.
- + Tồn tại: Một số lớp có sĩ số vượt quá quy định.

**V/ Thực hiện nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục:**

1. Tổng số CB, GV, NV: 50; nữ: 45

Trường tiểu học Tam Hưng có cơ cấu tổ chức bộ máy theo đúng quy định của Điều lệ của trường tiểu học. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có kinh nghiệm và năng lực triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục. Trường có đủ các tổ chuyên môn, đảm bảo cơ cấu và hoạt động tốt. Nhà trường có các tổ chuyên môn được tổ chức theo cơ cấu quy định. Tổ 1 gồm 9 thành viên, tổ trưởng là đồng chí Lê T Minh Thi, tổ phó là đồng chí Tạ Thị Bẩy; tổ 2 gồm 8 thành viên, tổ trưởng là đồng chí Nguyễn Thị Thanh Huyền, tổ phó là đồng chí Phạm Thị Nhân; tổ 3 gồm có 8 thành viên, tổ trưởng là đồng chí Thái Thị Chính, tổ phó là đồng chí Trần Thị Hậu; tổ 4 gồm 8 thành viên, tổ trưởng là đồng chí Nguyễn Thị Hồng, tổ phó là đồng chí Nguyễn Thị SỰ; tổ 5 gồm 10 thành viên, tổ trưởng là đồng chí Tào Như Hoa, tổ phó là đồng chí Lê Thị Năm; tổ văn phòng gồm 7 thành viên, tổ trưởng là đồng chí Nhữ thị Chung, tổ phó là đồng chí Nguyễn Thị Nhanh. Ngay từ đầu năm học, mỗi tổ đều xây dựng được kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, kì, năm học một cách cụ thể. Việc sinh hoạt chuyên môn được tiến hành thường xuyên 2 lần trên tháng, các cuộc họp đều có biên bản ghi chép đầy đủ, chất lượng. Các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường đã phối hợp với nhau chặt chẽ nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

2. Chỉ tiêu phấn đấu đạt được năm học 2023 - 2024:

a) Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 99,3%. (đạt chỉ tiêu phấn đấu đầu năm).

b) Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 226/226; tỉ lệ: 100%.

c) Học sinh đạt giải các sân chơi: cấp huyện = 379; Thành phố = 58 em, Quốc gia = 21 em.

d) Sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp huyện: 19

đ) Giáo viên đạt GVG cấp huyện: 02 GV (01 giải Ba, 01 giải KK).

e) Chi bộ đạt chi bộ HTTNV.

ê) Danh hiệu thi đua tập thể nhà trường đề nghị cấp trên công nhận: Tập thể Lao động Tiên tiến xuất sắc- Bằng khen của Bộ GDĐT.

g) Danh hiệu thi đua đề nghị cấp trên công nhận:

Công đoàn VMXS UBND huyện khen.

Liên đội đề nghị công nhận: Liên đội mạnh cấp Trung Ương .

Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở đề nghị công nhận: 7

Danh hiệu LĐTT đề nghị công nhận: 45

3. Đánh giá xếp loại hồ sơ giáo án giáo viên.

Kiểm tra 43 bộ hồ sơ: Xếp loại Tốt: 43bộ đạt 100 %; xếp loại Khá: 0 bộ chiếm 0 %. Cụ thể:

Khối	1	2	3	4	5	Tổng
Tốt	8	7	8	8	9	40
Khá	0	0	0	0	0	0

4.

**KẾT QUẢ CBQL, GIÁO VIÊN TIỂU HỌC  
PHÁT ÂM VÀ VIẾT ĐÚNG(SAI) HAI PHỤ ÂM ĐẦU L- N  
Cuối năm học 2023-2024**

Khối lớp	TS lớp	Tổng số Giáo viên	Số CBQL, GV Phát âm Đúng	Tỷ lệ	Số CBQL, GV phát âm Sai	Tỷ lệ	Số CBQL, GV Viết đúng	Tỷ lệ	Số CBQL, GV viết sai	Tỷ lệ	Ghi chú
CBQL		3	3	100%	0	0	3	100%	0	0	
1	6	8	8	100%	0	0	8	100%	0	0	
2	5	7	7	100%	0	0	7	100%	0	0	
3	6	8	6	75 %	2	25%	8	100%	0	0	
4	6	8	8	100%	0	0	8	100%	0	0	
5	6	9	9	100%	0	0	9	100%	0	0	
<b>Cộng</b>	<b>29</b>	<b>43</b>	<b>41</b>	<b>95.3</b>	<b>2</b>	<b>4.7</b>	<b>43</b>	<b>100%</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	

**VI. Công tác quản lý chỉ đạo, thông tin báo cáo:**

*1. Về công tác thanh tra, kiểm tra:*

Trong năm học lãnh đạo nhà trường đã thực hiện công tác kiểm tra sâu sát, cụ thể. Các văn bản kế hoạch năm học, kế hoạch từng mảng công việc, lịch

thời gian, lịch công tác, các biểu mẫu... đã được chuyển tải kịp thời đến CBGV giúp cho BGH xây dựng và thực hiện kế hoạch năm học một cách chặt chẽ. Việc nâng cao chất lượng đội ngũ đã được quan tâm qua việc của các CBGV cốt cán đi tập huấn các lớp nghiệp vụ chuyên đề. Hiệu trưởng đã triển khai công tác thanh tra đến từng giáo viên ngay từ đầu năm học về kiểm tra nội bộ trường học. Từ đầu năm học đến nay lãnh đạo đã thanh tra được 100% GV. Trong đó:

- Kiểm tra toàn diện: 12 GV ( Xếp loại tốt: 11; khá : 01 ).
- Kiểm tra chuyên đề: 40 GV ( xếp loại: 38 tốt, khá: 02 )

Qua công tác kiểm tra, lãnh đạo nhà trường đã đánh giá được chất lượng giảng dạy của giáo viên, từ đó rút kinh nghiệm chỉ đạo tốt công tác chuyên môn so với yêu cầu nhiệm vụ năm học đề ra, đầu tư cho công tác đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng học tập, chú ý nhiều đến việc nâng cao chất lượng đại trà và xây dựng phong trào giáo viên giỏi.

#### *2. Về việc bảo quản, sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học:*

Bảo quản, sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học: Bảo quản tốt các đồ dùng tự làm và các đồ dùng được cấp. Thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên trong các tiết dạy.

#### *3. Công tác quản lý khác (hành chính, tài chính):*

- Hành chính: Cán bộ, GV, NV thực hiện đủ ngày công, giờ công theo quy định của nhà nước.

- Tài chính: Thực hiện thu chi đúng theo nguyên tắc tài chính hiện hành.

- Đánh giá công tác quản lý nhà trường:

+ Nhà trường chỉ đạo thực hiện đúng chương trình SGK do Bộ GD & ĐT ban hành.

+ Thực hiện kiểm tra, dự giờ đúng theo kế hoạch năm học.

+ Bảo quản, sử dụng đồ dùng và thiết bị dạy học có hiệu quả.

+ Thực hiện quản lý hành chính, tài chính đúng theo quy định hiện hành.

#### *4. Công tác thông tin báo cáo:*

Phân công cán bộ quản lý trực tiếp phụ trách CNTT, báo cáo, nhân viên phụ trách hòm thư điện tử hàng ngày có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo các công văn cấp trên gửi đến. Đồng chí hiệu trưởng dựa vào yêu cầu, nội dung công văn để phân công người thực hiện do đó các báo cáo của nhà trường nộp cấp trên luôn kịp thời và chính xác.

### **VII. Cơ sở vật chất:**

1. Diện tích khu trường được giao quản lý, sử dụng: 11 213 m<sup>2</sup>. So với yêu cầu trường chuẩn quốc gia là đủ, chia ra:



Diện tích sân chơi	Diện tích bãi tập	Diện tích vườn trường
2000m <sup>2</sup>	2000m <sup>2</sup>	1000m <sup>2</sup>

\* Số lượng, chất lượng phòng học, bàn ghế, bảng đen:

Tổng số phòng học	Phòng học cấp bốn	Phòng học kiên cố	Phòng mượn tạm	Phòng học khu lẻ
38	0	38	0	4

+ Bàn ghế: 600 bộ đúng quy cách ( 2 HS/ bàn)

Tổng số bàn ghế học sinh: 700 bộ, Trong đó đóng mới: 100 bộ  
(2 chỗ ngồi: 700 bộ)

Tổng số bộ bàn ghế giáo viên: 38 bộ, trong đó đóng mới: 04 bộ

- Số bảng chống loá: 38 cái.

- Phòng học: Đủ

- Bàn ghế GV: Đủ

- Bàn ghế HS: Đủ so với yêu cầu.

- Bảng: Đủ.

- Số tủ đựng đồ dùng ở từng lớp học: 38 cái, đạt tỉ lệ: 100%.

- Số lượng sách tham khảo, SGK, SGK do phòng cấp là 90 bản

\* Tình hình các phòng chức năng:

Hiện nay, nhà trường có đủ phòng chức năng theo quy định.

Số đầu sách thư viện: **2132**

\* Số lượng và chất lượng các công trình khác:

- Cổng trường: Số lượng: 2. Chất lượng: Tốt

- Tường rào: 400m

- Khu vệ sinh học sinh: Có

- Khu vệ sinh giáo viên: Có

- Nhà để xe: Có

- Bãi tập: Có

\* **Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia**

Nhà trường đã tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đủ theo các yêu cầu của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2018 - 2023.

Trường đã được đoàn đánh giá ngoài của TP về kiểm tra và công nhận đạt “Chuẩn QG mức độ 2” vào tháng 01 năm 2024.

Xin thêm giáo viên dạy bộ môn cơ bản, giáo viên tin học đảm bảo đủ giáo viên dạy các môn theo chương trình GDPT 2018. Tạo điều kiện cho giáo viên đi

học tập bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng được với yêu cầu của giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

### 2. *Những đánh giá tình hình cơ sở vật chất nhà trường.*

Có đủ diện tích đất, phòng học, phòng chức năng theo yêu cầu của trường chuẩn QG. Từ đầu năm học nhà trường làm mới và sửa chữa một số công trình sau:

- Làm thêm nhà để xe cho học sinh.
- Làm dù che nắng sân trường...;

### **VIII. Công tác xã hội hóa Giáo dục:**

Nhà trường đã tích cực tham mưu với cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương để tuyên truyền cho nhân dân thấy rõ vai trò vị trí, tầm quan trọng của giai đoạn giáo dục hiện nay. Do đó, nhà trường đã nhận được sự đồng thuận, giúp đỡ của lãnh đạo, nhân dân và các cơ quan đóng trên địa bàn xã, giúp nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023 – 2024. Cụ thể:

Nhân dân, các cơ quan đoàn thể, tập thể nhà trường đã ủng hộ 178 triệu đồng để làm thêm nhà để xe cho HS, dù che nắng sân trường,... và gần 100 triệu đồng để khen thưởng GV&HS đạt thành tích xuất sắc trong dạy – học.

### **IX. Công tác thi đua: (Nhà trường đã xét duyệt và đề nghị)**

#### **1. Tập thể:**

- Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: Đạt
- Trường đạt DH trường học thân thiện: Đạt
- Trường đã đạt cơ quan văn hoá năm: Công nhận lại năm 2017
- Tập thể LĐTT xuất sắc- Bằng khen của Bộ GDĐT: Đạt
- Trường đạt chuẩn PCGD tiểu học đúng độ tuổi: Mức độ 3
- Số lớp đạt VSCĐ: 29 lớp
- Trường Xanh – Sạch - Đẹp: Đạt
- Liên đội mạnh: *Trung Ương*
- Thư viện: *Đạt mức 1.*

#### **2. Cá nhân:**

- Số LĐTT: 45 đ/c đạt 90%
- Số CSTĐ cơ sở: .... đ/c đạt ... %

### **X. Đánh giá chung:**

#### **1. Mặt mạnh:**

Nhà trường đã nỗ lực trong việc xây dựng kế hoạch, động viên đội ngũ khắc phục khó khăn để phân đấu hoàn thành nhiệm vụ, tham mưu tốt với lãnh đạo địa phương và phối kết hợp với các lực lượng trong và ngoài nhà trường, vận động tốt nhân dân và CMHS tạo được sự đồng tình hỗ trợ tích cực cho nhà

trường.

Việc xây dựng nền nếp dạy và học, thực hiện quy chế chuyên môn, củng cố và duy trì các phong trào mũi nhọn như giáo viên giỏi, soạn giảng giáo án trên máy tính, bài giảng điện tử; công tác phụ đạo, bồi dưỡng học sinh, sinh hoạt chuyên môn, hội họp ngày phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo khoa học và hiệu quả hơn.

Huy động được nhiều nguồn lực để đầu tư cho công tác giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, củng cố duy trì được thư viện đạt Tiên tiến.

Chất lượng học tập của học sinh có chuyển biến tốt. Đội ngũ CBGV đã phát huy được năng lực dạy học và BGH nhà trường đã tăng cường và đổi mới công tác quản lý và xây dựng được khối đoàn kết trong nội bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể để tập hợp được sức mạnh của tập thể trong việc hoàn thành nhiệm vụ.

## *2. Mặt hạn chế:*

Một số học sinh chưa chăm học (do phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình).

Một số phụ huynh chưa phối hợp tốt với giáo viên trong việc giáo dục học sinh.

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ và thành tích nhà trường đạt được trong năm học 2024-2025, trường TH Tam Hưng tự xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

## **B. PHƯƠNG HƯỚNG HÈ 2024 VÀ NĂM HỌC 2024 - 2025:**

Bàn giao học sinh về địa phương sinh hoạt hè 2024 theo khu vực.

Bàn giao học sinh hoàn thành chương trình tiểu học cho trường THCS.

Tuyên truyền để CB, GV, NV và HS thực hiện nghiêm túc chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước quy định của ngành và địa phương nơi cư trú.

Kiểm tra cơ sở vật chất, báo cáo cấp trên tu sửa những lớp học bị xuống cấp đảm bảo yêu cầu phục vụ dạy và học cho năm học 2024 - 2025. Chuyển CSVCL các lớp học khu Văn Khê lên khu trung tâm.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 5.

Tổ chức hướng dẫn cha mẹ học sinh đăng ký trực tuyến cho con vào lớp 1 từ ngày 01 đến 03/7/2024; trực tiếp vào lớp 1 từ 13 đến 18 tháng 7 năm 2024.

Tổ chức các hoạt động hè cho học sinh toàn trường theo kế hoạch đã xây dựng.

Hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá trên phần mềm KĐCL

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho GV từ đầu tháng 7/2024.

Kiểm tra lại CSVC, ĐDDH để có kế hoạch sửa chữa, mua sắm phục vụ năm học 2024 – 2025. Tiếp nhận thiết bị dạy học của cấp trên cấp cho lớp 3, 4, 5.

Chuẩn bị đủ các trang thiết bị y tế theo quy định, các điều kiện đảm bảo an toàn, phòng chống dịch bệnh theo mùa khi học sinh tựu trường.

Tham mưu UBND xã mở rộng diện tích đất khu trung tâm; chuẩn bị điều kiện chuyên học sinh khu Văn Khê lên khu trung tâm, bàn giao cơ sở vật chất cho xã quản lý.

Phối hợp với đảng, chính quyền, các đoàn thể tiếp tục tuyên truyền để nhân dân có nhận thức đúng hơn về tầm quan trọng của giáo dục, từ đó quan tâm hơn tới việc học tập của con em mình.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho CB, GV, NV trong năm học 2024 – 2025, làm tờ trình xin thêm GV còn thiếu.

Thực hiện khung kế hoạch năm học và nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 theo hướng dẫn của cấp trên.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Lãnh đạo Phòng GD-ĐT (Tổ TH) ;
- Các bộ phận trong trường;
- Lưu VT.(TA.02)

**Lê Tuấn Anh**

